

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số/ TCCS số: 75/TRUNG NGUYENLEGEND/2022

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUNG NGUYỄN

Địa chỉ : 82 – 84 Bùi Thị Xuân, Phường Bến Thành, Quận 1, Tp.
Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại : (028) 3925 1845 - (028) 3925 1846

Fax : (028) 3925 1847

E.mail : office@trungnguyenlegend.com

Tên sản phẩm công bố:

CÀ PHÊ HÒA TAN G7

SUGAR FREE AND COLLAGEN ADDED

NĂM 2022

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số/ TCCS số: 75/TRUNGNGUYENLEGEND/2022

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM:

Doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUNG NGUYỄN
Địa chỉ: 82 – 84 Bùi Thị Xuân, Phường Bến Thành, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (028) 3925 1845 – (028) 3925 1846
Fax: (028) 3925 1847
Email: office@trungnguyenlegend.com
Mã số doanh nghiệp: 0304324655



THÔNG TIN CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT:

Mã số doanh nghiệp: 3700544850
Số giấy chứng nhận FSSC 22000: 38161405002
Ngày cấp: 16.6.2021 – **Ngày hết hạn:** 18.6.2022, **Nơi cấp:** Intertek Việt Nam
Số giấy chứng nhận GMP: FS-VNM-21-05/GMP
Ngày cấp: 31.5.2021 – **Ngày hết hạn:** 08.6.2022, **Nơi cấp:** Intertek Việt Nam
Số giấy chứng nhận HACCP: FS-VNM-21-27/HACCP
Ngày cấp: 31.5.2021 – **Ngày hết hạn:** 08.6.2022, **Nơi cấp:** Intertek Việt Nam

Mã số doanh nghiệp: 0304324655-006
Số giấy chứng nhận HACCP: FS-VNM-21-56/HACCP
Ngày cấp: 13.09.2021 – **Ngày hết hạn:** 17.9.2022, **Nơi cấp:** Intertek Việt Nam
Số giấy chứng nhận FSSC 22000: 38161405001
Ngày cấp: 18.6.2020 – **Ngày hết hạn:** 05.7.2022, **Nơi cấp:** Intertek Việt Nam
Số giấy chứng nhận BRC: 381A1904003
Ngày cấp: 16.6.2021 – **Ngày hết hạn:** 20.6.2022, **Nơi cấp:** Intertek Việt Nam

II. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM:

- Tên sản phẩm:** CÀ PHÊ HÒA TAN G7 SUGAR FREE AND COLLAGEN ADDED
- Thành phần:** Non - dairy creamer (glucose syrup, dầu cọ tinh luyện, đậm sữa (một dẫn xuất từ sữa), dipotassium phosphate, mono and diglycerides of fatty acids, sodium polyphosphate, silicon dioxide, beta carotene), đường rượu (đường ăn kiêng maltitol), cà phê hòa tan, maltodextrin, collagen, cà phê rang xay nhuyễn, muối i-ốt (muối, potassium iodate), acesulfame potassium, sucralose, hương Cà Phê tổng hợp.

* Sản phẩm có chứa sữa.

- Thông tin cảnh báo an toàn:** Bột cà phê rang xay nhuyễn có thể lắng dưới đáy ly

4. Thời hạn sử dụng:

24 tháng kể từ ngày sản xuất với điều kiện sản phẩm đóng gói kín, chưa khai mở, bảo quản ở môi trường khô ráo, thoáng mát, không có mùi mạnh và tránh ánh nắng trực tiếp.

NSX (ngày/ tháng/ năm) và HSD (ngày/ tháng/ năm) được in trên bao bì sản phẩm.

5. Xuất xứ: Việt Nam.

6. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Sản phẩm được đóng gói kín trong bao bì màng phức hợp, không tiếp xúc không khí bên ngoài.
Khối lượng tịnh: 16 g, 25 g, 30 g, 50 g, 100 g, 500 g, 1 kg, 2 kg, ...

- Thành phẩm được đóng gói trong hộp giấy, túi màng phức hợp, hủ nhựa, thùng giấy hoặc bao PE với các quy cách yêu cầu từ thị trường.

7. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm

A: Công Ty Cổ phần Cà Phê Hòa Tan Trung Nguyên.

Địa chỉ: Khu A, KCN Tân Đông Hiệp, Phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

C: Chi Nhánh Công Ty Cổ phần Tập Đoàn Trung Nguyên – Nhà Máy Cà Phê Sài Gòn.

Địa chỉ: Lô A, đường NA7, KCN Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

(Nơi sản xuất được mã hóa và ghi cạnh hạn sử dụng)

III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM:

Sản phẩm cho thị trường xuất khẩu; Sản phẩm không lưu thông thị trường trong nước.

(Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. YÊU CẦU VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Quyết định 46/2007/QĐ – BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.
- Thông tư 50/2016/TT-BYT: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- TCVN 12807:2019: Cà phê hỗn hợp hòa tan.

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 01 năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



 TRUNG NGUYEN LEGEND	TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM (TCCS số: 75/TRUNGNGUYENLEGEND/2022) Tên sản phẩm: CÀ PHÊ HÒA TAN G7 SUGAR FREE AND COLLAGEN ADDED
--	---

I. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM:

1. Thành phần: Non - dairy creamer (glucose syrup, dầu cọ tinh luyện, đậm sữa (một dẫn xuất từ sữa), dipotassium phosphate, mono and diglycerides of fatty acids, sodium polyphosphate, silicon dioxide, beta carotene), đường rượu (đường ăn kiêng maltitol), cà phê hòa tan, maltodextrin, collagen, cà phê rang xay nhuyễn, muối i-ốt (muối, potassium iodate), acesulfame potassium, sucralose, hương Cà Phê tổng hợp.

Sản phẩm có chứa sữa.

2. Thông tin cảnh báo an toàn:

Bột cà phê rang xay nhuyễn có thể lắng dưới đáy ly

3. Thời hạn sử dụng:

24 tháng kể từ ngày sản xuất với điều kiện sản phẩm đóng gói kín, chưa khai mở, bảo quản ở môi trường khô ráo, thoáng mát, không có mùi mạnh và tránh ánh nắng trực tiếp.

NSX (ngày/ tháng/ năm) và HSD (ngày/ tháng/ năm) được in trên bao bì sản phẩm.

4. Khối lượng tịnh sản phẩm:

16 g/ gói. Đóng gói trong hộp/túi tùy theo quy cách thị trường yêu cầu.

II. TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM:

1. Các chỉ tiêu cảm quan: (Áp theo TCVN 12807:2019)

- Trạng thái : Khô, rời và không vón.
- Màu sắc : Màu đặc trưng của sản phẩm.
- Mùi : Mùi thơm đặc trưng của sản phẩm, không có mùi lạ.
- Vị : Vị đặc trưng của sản phẩm.

2. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	MỨC CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG
01	Độ ẩm	%	≤ 5
02	Hàm lượng caffeine	%	$\geq 0,2$
03	Hàm lượng Collagen	%	> 1

 TRUNG NGUYEN LEGEND CHUYÊN SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI CÁC SẢN PHẨM ĐÀNG ĐÀNG	TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM (TCCS số: 75/TRUNGNGUYENLEGEND/2022) Tên sản phẩm: CÀ PHÊ HÒA TAN G7 SUGAR FREE AND COLLAGEN ADDED
---	---

3. Chỉ tiêu hóa lý: (Áp theo TCVN 12807:2019)

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	MỨC CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG
01	Độ ẩm	%	≤ 5
02	Hàm lượng caffeine	%	$\geq 0,2$
03	Hàm lượng Collagen	%	> 1
04	Khả năng tan trong nước nóng		Tan hoàn toàn trong 02 phút sau khi khuấy đều
05	Hàm lượng Melamine	mg/kg	0
06	Hàm lượng Saccharin	mg/kg	0

4. Chỉ tiêu vi sinh: (Áp theo Quyết định 46/2007/QĐ – BYT & TCVN 12807:2019)

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	MỨC CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG
01	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	cfu/g	$\leq 10^4$
02	<i>B. cereus</i>	cfu/g	≤ 10
03	<i>S. aureus</i>	cfu/g	≤ 10
04	Coliforms	cfu/g	≤ 10
05	<i>Salmonella</i>	cfu/25g	Không có
06	<i>C. perfringens</i>	cfu/g	≤ 10
07	<i>E. coli</i>	cfu/g	Không có
08	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	cfu/g	$\leq 10^2$

5. Chỉ tiêu kim loại nặng:

(Áp theo Quyết định 46/2007/QĐ – BYT, QCVN 8-2:2011/BYT & TCVN 12807:2019)

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	MỨC CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG
01	Asen (As)	mg/kg	≤ 1
02	Chì (Pb)	mg/kg	≤ 2
03	Cadimi (Cd)	mg/kg	≤ 1
04	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	$\leq 0,05$
05	Đồng (Cu)	mg/kg	≤ 30

 TRUNG NGUYEN LEGEND LEGEND CERTIFIED FRESH LEGEND, LEGEND FOR YOU 090 888 878888	TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM (TCCS số: 75/TRUNGNGUYENLEGEND/2022) Tên sản phẩm: CÀ PHÊ HÒA TAN G7 SUGAR FREE AND COLLAGEN ADDED
--	--

6. Chỉ tiêu độc tố vi nấm: (Áp theo QCVN 8-1:2011/BYT)

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	MỨC CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG
01	Ochratoxin A	µg/kg	≤ 10
02	Aflatoxin M1	µg/kg	≤ 0,5

7. Hàm lượng hóa chất không mong muốn: Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, các hóa chất không mong muốn khác phù hợp với TT 50/2016/TT-BYT: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 01 năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
(Ký tên, đóng dấu)



Trịnh Tự

2

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**



Mã số doanh nghiệp: 0304324655

Đăng ký lần đầu: ngày 12 tháng 04 năm 2006

Đăng ký thay đổi lần thứ: 24, ngày 21 tháng 04 năm 2016

(Tên cũ: Công ty Cổ phần Trung Nguyên)

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUNG NGUYỄN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRUNG NGUYEN GROUP CORPORATION

Tên công ty viết tắt: TNG

2. Địa chỉ trụ sở chính

82-84 Bùi Thị Xuân, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 08.3925 1845

Fax: 08.3925 1847

Email: office@trungnguyen.com.vn

Website: www.trungnguyen.com.vn

3. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 2.500.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Hai nghìn năm trăm tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 250.000.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: ĐẶNG LÊ NGUYỄN VŨ

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 10/02/1971 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 240353674

Ngày cấp: 14/06/2013

Nơi cấp: CA Tỉnh Đắk Lắk

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 268 Nguyễn Tất Thành, Phường Tân Lập, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 31 Tú Xương, Phường 07, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CHI NHÁNH**



Mã số chi nhánh: 0304324655-006

Đăng ký lần đầu, ngày 17 tháng 08 năm 2010

Đăng ký thay đổi lần thứ: 3, ngày 11 tháng 11 năm 2019

1. Tên chi nhánh:

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUNG NGUYỄN - NHÀ MÁY
CÀ PHÊ SÀI GÒN

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên chi nhánh viết tắt:

2. Địa chỉ:

Lô A, đường NA7, khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát,
Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: office@trungnguyen.com.vn

Website: www.trungnguyen.com.vn

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ và tên: ĐẶNG LÊ NGUYỄN VŨ

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 10/02/1971

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 240353674

Ngày cấp: 14/06/2013

Nơi cấp: Công an Đắk Lắk

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 268 Nguyễn Tất Thành, Phường Tân Lập, TP. Buôn
Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 82-84 Bùi Thị Xuân, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí
Minh, Việt Nam

4. Hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUNG NGUYỄN

Mã số doanh nghiệp: 0304324655

Địa chỉ trụ sở chính: 82-84 Bùi Thị Xuân, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ
Chí Minh, Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
PHÒNG
ĐĂNG KÝ
KINH DOANH
Nguyễn Thanh An

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**



Mã số doanh nghiệp: 3700544850

Đăng ký lần đầu: ngày 12 tháng 02 năm 2007

Đăng ký thay đổi lần thứ: 9, ngày 06 tháng 04 năm 2020

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ HÒA TAN TRUNG NGUYỄN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRUNG NGUYEN INSTANT COFFEE CORPORATION

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Khu A, KCN Tân Đông Hiệp, Phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0650.3729605

Fax: 0650.3729603

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 200.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Hai trăm tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 20.000.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: ĐẶNG LÊ NGUYỄN VŨ

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Sinh ngày: 10/02/1971

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 240353674

Ngày cấp: 14/06/2013

Nơi cấp: Công an tỉnh Đắk Lắk

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 268 Nguyễn Tất Thành, Khối 3, Phường Tân Lập, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 82-84 Bùi Thị Xuân, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam



Nguyễn Thanh An







Report N°: 2109290876



SGS

Page N°: 1/4

Ho Chi Minh City, Date: August 10, 2021
TP. Hồ Chí Minh, Ngày: 10/08/2021

ANALYSIS REPORT
BÁO CÁO PHẦN TÍCH

REF. NO.: FDL21-12911-1
Đơn hàng: FDL21-12911-1

CLIENT'S NAME : BRACH OF TRUNG NGUYEN GROUP CORPORATION
– SAIGON COFFEE FACTORY
Tên khách hàng : CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUNG NGUYÊN – NHÀ MÁY CÀ PHÊ
SÀI GÒN

CLIENT'S ADDRESS : LOT A, NA7 STREET, MY PHUOC 2 INDUSTRIAL PARK,
MY PHUOC WARD, BEN CAT TOWN, BINH DUONG PROVINCE, VIETNAM
Địa chỉ : LÔ A, ĐƯỜNG NA7, KCN MỸ PHƯỚC 2, PHƯỜNG MỸ PHƯỚC, THỊ XÃ BẾN XÁT,
TỈNH BÌNH DƯƠNG, VIỆT NAM

The following sample(s) was/were submitted and identified by the client as:

Mẫu thử nghiệm được cung cấp và nhận dạng bởi khách hàng:

Sample description : POWDER
Mô tả mẫu : Dạng Bột

Number of sample submitted : 01 sample
Số lượng mẫu : 01 mẫu

Sample characterisation/condition : Sample (approx. 1kg) in aluminum bag
Tình trạng mẫu : Mẫu (khoảng 1kg) chứa trong túi nhôm

Client's reference : G7 INSTANT COFFEE-SUGAR FREE AND COLLAGEN
ADDED/ TRUNG NGUYEN LEGEND INSTANT COFFEE
- PASSIONA
Chú thích của khách hàng : NSX/MFD: 16.07.2021; HSD/EXP: 15.07.2023

Date sample received : August 02, 2021
Ngày nhận mẫu : 02/08/2021

Testing period : August 02 – August 10, 2021
Thời gian thử nghiệm : 02/08/2021 – 10/08/2021

Test requested : As applicant's requirements
Yêu cầu thử nghiệm : Theo yêu cầu của khách hàng

Test result : Please refer to the next page(s)
Kết quả kiểm nghiệm : Vui lòng tham khảo trang sau

SGS Vietnam Ltd.

198 Nguyen Thi Minh Khai, Vo Thi Sau Ward, District 3, HCM City, Vietnam
HCM Laboratory: Lot III/21, St. 19/5A, Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward,
Tan Phu Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam
Can Tho Laboratory: Korea – VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ,
Phuoc Thoi Ward, O Mon Dist., Can Tho City, Vietnam
t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921 www.sgs.vn

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service
Attention is drawn to the limitations of liability,
indemnification and jurisdictional issues established therein.
This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this
document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the
time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's
sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction
from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any
unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is
unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.
The authenticity of this document may be verified at
<https://sgsonline.sgs.com/en/v2/common/ecertificate/authenticateCertificate.jsp>.



DETAIL TEST RESULT(S)

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Testing Analysis Chỉ tiêu phân tích	Method Phương pháp	Result Kết quả	Unit Đơn vị
1. Total Plate Count Tổng vi khuẩn hiếu khí	ISO 4833-1:2013	1.8 x 10 ¹	cfu/g
2. <i>Bacillus cereus</i> <i>Bacillus cereus</i>	AOAC 980.31 (21 st Ed., 2019)	< 10	cfu/g
3. <i>Clostridium perfringens</i> <i>Clostridium perfringens</i>	ISO 7937:2004	< 10	cfu/g
4. Total Coliforms Coliforms tổng	ISO 4832:2006	< 10	cfu/g
5. <i>E. Coli</i> <i>E. Coli</i>	ISO 16649-3:2015	0	MPN/g
6. <i>Salmonella</i> spp. <i>Salmonella</i> spp.	ISO 6579-1:2017/Amd 1:2020	Not Found Không phát hiện LOD ₅₀ = 0.8	cfu/25g
7. <i>Staphylococcus aureus</i> <i>Staphylococcus aureus</i>	US FDA BAM Chapter 12 (2016)	< 10	cfu/g
8. Total Yeast Tổng nấm men	ISO 21527-2:2008	< 10	cfu/g
9. Total Mold Tổng nấm mốc	ISO 21527-2:2008	< 10	cfu/g
10. Moisture (70°C, 50mbar, 16h) Độ ẩm	ISO 3726:1983	2.66	g/100g
11. Aflatoxin M1 Aflatoxin M1	ISO 14501:2007	Not detected Không phát hiện LOD = 0.015	µg/kg
12. Caffeine Hàm lượng caffein	ISO 20481:2008	0.29	g/100g
13. Collagen ⁽¹⁾ Collagen	SGS laboratory developed method ⁽¹⁾	2.66	g/100g
14. Melamine Melamin	EN 16858:2017	Not detected Không phát hiện LOD = 0.01	mg/kg

SGS Vietnam Ltd.

198 Nguyen Thi Minh Khai, Vo Thi Sau Ward, District 3, HCM City, Vietnam
HCM Laboratory: Lot III/21, St. 19/5A, Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward,
 Tan Phu Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam
Can Tho Laboratory: Korea – VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ,
 Phuoc Thoi Ward, O Mon Dist., Can Tho City, Vietnam
 t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921 www.sgs.vn

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service
 . Attention is drawn to the limitations of liability,
 indemnification and jurisdictional issues established therein.

This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this
 document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the
 time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's
 sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction
 from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any
 unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is
 unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.

The authenticity of this document may be verified at
<https://sgsonline.sgs.com/en/v2/common/verify/certificate/authenticateCertificate.jsp>.



Testing Analysis Chỉ tiêu phân tích	Method Phương pháp	Result Kết quả	Unit Đơn vị
15. Ochratoxin A Ochratoxin A	LFOD-TST-SOP-8434	Not detected Không phát hiện LOD = 0.3	µg/kg
16. Saccharin Saccharin	LFOD-TST-SOP-8525	Not detected Không phát hiện LOD = 3	mg/kg
17. Arsenic (As) Asen	AOAC 2013.06 (21 st Ed., 2019)	Not detected Không phát hiện LOQ = 0.01	mg/kg
18. Cadmium (Cd) Cadimi	AOAC 2013.06 (21 st Ed., 2019)	Not detected Không phát hiện LOQ = 0.01	mg/kg
19. Lead (Pb) Chì	AOAC 2013.06 (21 st Ed., 2019)	Not detected Không phát hiện LOQ = 0.01	mg/kg
20. Mercury (Hg) Thủy ngân	AOAC 2013.06 (21 st Ed., 2019)	Not detected Không phát hiện LOQ = 0.01	mg/kg
21. Copper (Cu) Đồng	AOAC 2011.14 (21 st Ed., 2019)	Not detected Không phát hiện LOQ = 0.5	mg/kg

Note/Ghi chú:

- LOD = Limit of Detection/ Giới hạn phát hiện
- LOQ = Limit of Quantification/ Giới hạn định lượng
- ⁽¹⁾ Collagen content was calculated by multiplying 4-hydroxyproline result with 8
Hàm lượng collagen được tính bằng cách nhân kết quả 4-hydroxyproline với 8
- When the chemical analyte is detected but the concentration is below limit of quantitation (LOQ), the result is reported as "< LOQ"; except for metal analyte that is reported as "Not detected". If the result was calculated from sum of individual analytes, it was done without single values below LOQ taken into account. For microbiological analyte, according to the plate count testing method with dilution factor of 10, the result of the sample that the relevant colonies were not formed was reported as <10 cfu/g.
Khi chất phân tích hóa học được phát hiện nhưng nồng độ nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ), thì kết quả sẽ được thể hiện là "< LOQ"; ngoại trừ các chỉ tiêu kim loại thì kết quả sẽ được thể hiện là "Không phát hiện". Nếu kết quả được tính từ tổng của từng chỉ tiêu, nó được thực hiện không bao gồm các giá trị đơn lẻ nhỏ hơn giới hạn định lượng. Đối với chỉ tiêu phân tích vi sinh, theo phương pháp thử nghiệm đổ đĩa với hệ số pha loãng là 10, mẫu không phát hiện khuẩn lạc sẽ được trả kết quả <10 cfu/g.
- The method(s) remarked with an asterisk^(*) is (are) not currently within the ISO 17025 accreditation scope
Phương pháp được đánh dấu một sao^(*) chưa thuộc phạm vi công nhận ISO 17025

SGS Vietnam Ltd.

198 Nguyen Thi Minh Khai, Vo Thi Sau Ward, District 3, HCM City, Vietnam
HCM Laboratory: Lot III/21, St. 19/5A, Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward,
 Tan Phu Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam
Can Tho Laboratory: Korea - VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ,
 Phuoc Thoi Ward, O Mon Dist., Can Tho City, Vietnam
 t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921 www.sgs.vn

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service. Attention is drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional issues established therein.

This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any unlawful alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.

The authenticity of this document may be verified at
<https://sgsonline.sgs.com/en/v2/common/certificate/authenticateCertificate.jsp>.

PHOTO APPENDIX/PHỤ LỤC HÌNH ẢNH



REPORT RESULTS REFER TO SUBMITTED SAMPLE (S) ONLY AND SUCH
SAMPLE(S) ARE RETAINED FOR 15 DAYS ONLY IF THERE ARE NO OTHER SPECIFIC STATEMENTS
Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu đã nhận tại phòng thí nghiệm và mẫu được lưu trữ trong vòng 15 ngày nếu
không có thông báo đặc biệt khác

*** END OF THE REPORT ***

Signed for and on behalf of
SGS Vietnam LTD
Thay Mặt Công ty SGS Việt Nam
Lâm Văn Xứ



Lâm Văn Xứ
Trưởng Phòng Thử Nghiệm Thực Phẩm

SGS Vietnam Ltd.

198 Nguyen Thi Minh Khai, Vo Thi Sau Ward, District 3, HCM City, Vietnam
HCM Laboratory: Lot III/21, St. 19/5A, Group CN III, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward,
Tan Phu Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam
Can Tho Laboratory: Korea - VN Incubator Park in Can Tho, 8th St., Tra Noc 2 IZ,
Phuoc Thoi Ward, O Mon Dist., Can Tho City, Vietnam
t(84-28) 3935 1920 f(84-28) 3935 1921 www.sgs.vn

This document is issued by the Company subject to its General Conditions of Service
Attention is drawn to the limitations of liability,
indemnification and jurisdictional issues established therein.

This document is to be treated as an original within the meaning of UCP 600. Any holder of this
document is advised that information contained hereon reflects the Company's findings at the
time of its intervention only and within the limits of client's instructions, if any. The Company's
sole responsibility is to its Client and this document does not exonerate parties to a transaction
from exercising all their rights and obligations under the transaction documents. Any
unauthorized alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is
unlawful and offenders may be prosecuted to the fullest extent of the law.

The authenticity of this document may be verified at
<https://sgsonsite.sgs.com/en/v2/common/ecertificate/authenticateCertificate.jsp>.

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận:

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ HÒA TAN TRUNG NGUYÊN

Địa chỉ: Khu A, KCN Tân Đông Hiệp, Phường Tân Đông Hiệp,
Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

đã được Intertek đánh giá và chứng nhận phù hợp với các yêu cầu của tiêu
chuan:

**HACCP - Codex Alimentarius Code of Practice-
General Principles of Food Hygiene [CAC/RCP 1-
1969 and Annex, Rev 4-2003]**

Phạm vi áp dụng:

Sản xuất các loại cà phê hòa tan và cà phê hòa tan hỗn hợp

Chứng Nhận số:

FS-VNM-21-27/HACCP

Ngày đánh giá:

Ngày 19 tháng 04 năm 2021

Ngày cấp Chứng Nhận:

Ngày 31 tháng 05 năm 2021

Ngày hết hạn Chứng Nhận:

Ngày 08 tháng 06 năm 2022



Intertek



Trương Phạm Mai Thủy
Giám Đốc Chứng Nhận

Intertek Việt Nam

Phòng Đảm Bảo Chất Lượng

Lầu 6, Sảnh D, Tòa nhà S.O.H.O. Biz,
Số 38 Huỳnh Lan Khanh, Phường 2, Quận Tân Bình,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam



CERTIFICATE OF REGISTRATION

This is to certify that the management system of:

TRUNG NGUYEN INSTANT COFFEE CORPORATION

Main Site: Zone A, Tan Dong Hiep Industrial Park,
Tan Dong Hiep Ward, Di An City, Binh Duong Province,
Vietnam

has been assessed and registered by Intertek as conforming to the
requirements of:

**HACCP - Codex Alimentarius Code of Practice-
General Principles of Food Hygiene [CAC/RCP 1-
1969 and Annex, Rev 4-2003]**

The management system is applicable to:

Processing of Instant coffee and Instant coffee mix

Certificate Number:

FS-VNM-21-27/HACCP

Date of audit:

19 Apr 2021

Certificate Issue Date:

31 May 2021

Certificate Expiry Date:

08 June 2022



Intertek



Trương Phạm Mai Thủy
Certification Manager

Intertek Vietnam Limited
Business Assurance Business Line
Level 6, Lobby D, S.O.H.O. Biz Building,
No. 38 Huynh Lan Khanh Street, Ward 2,
Tan Binh District, HoChiMinh City, Vietnam



CERTIFICATE OF REGISTRATION



The Food Safety Management System of:

TRUNG NGUYEN INSTANT COFFEE CORPORATION

Site: Zone A, Tan Dong Hiep Industrial Park, Tan Dong Hiep Ward, Di An City, Binh Duong Province, Vietnam

has been assessed and determined to comply with the requirements of:

Food Safety System Certification FSSC22000 v5.1, Food Manufacturing

Certification scheme for food safety management systems consisting of the following elements: ISO 22000:2018, ISO/TS 22002-1:2009 and additional FSSC 22000 requirements (version 5.1)

The certificate is applicable for the scope of:

Processing of Instant coffee and Instant coffee mix including mixing, packing

Food chain (Sub) Category: CIV

Certificate of Registration No:

38161405002

Certification Decision Date:

16 June 2021

Initial Certification Date:

19 June 2013

Issue / Re-issue Date:

16 June 2021

Valid Until:

18 June 2022



Intertek



014

Calin Moldovean

President, Business Assurance

Intertek Certification Limited, 10A Victory Park, Victory Road, Derby DE24 8ZF, United Kingdom

Intertek Certification Limited is a UKAS accredited body under schedule of accreditation no. 014.



GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận:

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ HÒA TAN TRUNG NGUYÊN

Địa chỉ: Khu A, KCN Tân Đông Hiệp, Phường Tân Đông Hiệp,
Thành Phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

đã được Intertek đánh giá và chứng nhận phù hợp với các yêu cầu của
tiêu chuẩn:

**GMP – Good Manufacturing Practice
in the HACCP – INTERNATIONAL CODE
OF PRACTICE GENERAL PRINCIPLES OF
FOOD HYGIENE CAC/RCP 1-1969, Rev
4-2003**

Phạm vi áp dụng:

Sản xuất các loại cà phê hòa tan và cà phê hòa tan hỗn hợp

Chứng Nhận số:

FS-VNM-21-05/GMP

Ngày đánh giá:

Ngày 19 tháng 04 năm 2021

Ngày cấp Chứng Nhận:

Ngày 31 tháng 05 năm 2021

Ngày hết hạn Chứng Nhận:

Ngày 08 tháng 06 năm 2022



Intertek



Trương Phạm Mai Thủy
Giám đốc Chứng nhận

Intertek Việt Nam
Phòng Đảm Bảo Chất Lượng
Lầu 6, Sảnh D, Tòa nhà S.O.H.O. Biz,
Số 38 Huỳnh Lan Khanh, Phường 2, Quận Tân Bình,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam



CERTIFICATE OF REGISTRATION

This is to certify that the management system of:

TRUNG NGUYEN INSTANT COFFEE CORPORATION

Main Site: Zone A, Tan Dong Hiep Industrial Park,
Tan Dong Hiep Ward, Di An City, Binh Duong Province,
Vietnam

has been assessed and registered by Intertek as conforming to the
requirements of:

**GMP – Good Manufacturing Practice
in the HACCP – INTERNATIONAL
CODE OF PRACTICE GENERAL
PRINCIPLES OF FOOD HYGIENE
CAC/RCP 1-1969, Rev 4-2003**

The management system is applicable to:

Processing of Instant coffee and Instant coffee mix

Certificate Number:

FS-VNM-21-05/GMP

Date of audit:

19 Apr 2021

Certificate Issue Date:

31 May 2021

Certificate Expiry Date:

08 June 2022



Intertek



Truong Pham Mai Thuy
Certification Manager

Intertek Vietnam Limited
Business Assurance Business Line
Level 6, Lobby D, S.O.H.O. Biz Building,
No. 38 Huynh Lan Khanh Street, Ward 2,
Tan Binh District, HoChiMinh City, Vietnam



CERTIFICATE OF REGISTRATION

Intertek Certification Ltd (UKAS 014) certifies that having conducted an audit for the **Scope of Activities**: Sorting, roasting, grinding, extracting, evaporating, drying, blending and packing in bags/ box of Soluble coffee, Instant coffee mix, Micro-Ground Coffee and Coffee Capsule with the **Exclusions from Scope**: None in the **Product Categories**: 1 - Food>15 - Dried foods and ingredients at

BRANCH OF TRUNG NGUYEN GROUP CORPORATION – SAI GON COFFEE FACTORY

BRCGS Site Code: 5820952

Site Address: Lot A, Street NA7, My Phuoc 2 Industrial Park, My Phuoc Ward, Ben Cat Town, Binh Duong Province, Vietnam



has achieved **Grade: B**

and meets the Requirements set out in the

**GLOBAL STANDARD for FOOD SAFETY ISSUE 8:
AUGUST 2018**

Audit Programme: Announced

Auditor Number:

20237

Certificate Number:

381A1904003

Dates of Audit:

04-06 May 2021

Certificate Issue Date:

16 Jun 2021

Re-audit Due Date:

From: 11 Apr 2022

To: 09 May 2022

Certificate Expiry Date:

20 Jun 2022



Calin Moldovean
President Business Assurance

Intertek Certification Limited, 10A Victory Park, Victory Road, Derby DE24 8ZF, United Kingdom

Intertek Certification Limited is a UKAS accredited body under schedule of accreditation no. 014.



CERTIFICATE OF REGISTRATION



The Food Safety Management System of:

BRANCH OF TRUNG NGUYEN GROUP CORPORATION – SAIGON COFFEE FACTORY

Site: Lot A, NA7 Street, My Phuoc 2 Industrial Park, My Phuoc Ward, Ben Cat Town, Binh Duong Province, Vietnam.

has been assessed and determined to comply with the requirements of:

Food Safety System Certification FSSC22000 v5.1, Food Manufacturing

Certification scheme for food safety management systems consisting of the following elements: ISO 22000:2018, ISO/TS 22002-1:2009 and additional FSSC 22000 requirements (version 5.1)

The certificate is applicable for the scope of:

Processing of Soluble coffee, Micro-ground coffee, Coffee capsule, and Instant coffee mix (include main process roasting, grinding, extracting, evaporating, drying, mixing and packing in box/bags).

Food chain (Sub) Category: CIV

Certificate of Registration No:
38161405001

Certification Decision Date:
11 January 2022

Initial Certification Date:
06 July 2016

Issue / Re-issue Date:
11 January 2022

Valid Until:
05 July 2022



Calin Moldovean
President, Business Assurance

Intertek Certification Limited, 10A Victory
Park, Victory Road, Derby DE24 8ZF, United
Kingdom

Intertek Certification Limited is a
UKAS accredited body under
schedule of accreditation no. 014.



GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận:

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUNG NGUYÊN – NHÀ MÁY CÀ PHÊ SÀI GÒN

Địa chỉ: Lô A, Đường NA7, KCN Mỹ Phước 2,
Phường Mỹ Phước, Thị Xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương,
Việt Nam

đã được Intertek đánh giá và chứng nhận phù hợp với các yêu cầu của tiêu
chuẩn:

**HACCP - Codex Alimentarius Code of Practice-
General Principles of Food Hygiene [CAC/RCP 1-
1969 and Annex, Rev 4-2003]**

Phạm vi áp dụng:

Sản xuất các loại cà phê hòa tan, cà phê rang xay nhuyễn,
viên nén cà phê rang xay và cà phê hòa tan hỗn hợp

Chứng Nhận số:

FS-VNM-21-56/HACCP

Ngày đánh giá:

Ngày 06 tháng 08 năm 2021

Ngày cấp Chứng Nhận:

Ngày 13 tháng 09 năm 2021

Ngày hết hạn Chứng Nhận:

Ngày 17 tháng 09 năm 2022



intertek



Trương Phạm Mai Thủy
Giám Đốc Chứng Nhận

Intertek Việt Nam
Phòng Đảm Bảo Chất Lượng
Lầu 6, Sảnh D, Tòa nhà S.O.H.O. Biz,
Số 38 Huỳnh Lan Khanh, Phường 2, Quận Tân Bình,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

